

Số: **600./QĐ-BGTVT**

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *FT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, TTCNTT.



Nguyễn Hồng Trường

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 36a/NQ-CP
NGÀY 14 THÁNG 10 NĂM 2015 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 670/QĐ-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử (Nghị quyết số 36a/NQ-CP) của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là Kế hoạch) nhằm cụ thể hoá những nhiệm vụ đã được xác định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP; trong đó, tập trung tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong ngành Giao thông vận tải (GTVT) để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Đưa Bộ GTVT trở thành Bộ dẫn đầu về xây dựng Chính phủ điện tử.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ quản lý điều hành, bao gồm các hệ thống ứng dụng dùng chung và các hệ thống ứng dụng chuyên ngành đảm bảo kết nối, liên thông toàn Ngành. Tiến tới đến năm 2020 đạt được chỉ tiêu 100% các thông tin quản lý điều hành được thực hiện trên môi trường mạng.

- Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT, phấn đấu đến hết năm 2016, 100% các dịch vụ hành chính công được cung cấp ở mức độ 3. Tăng cường triển khai các dịch vụ hành chính công mức độ 4.

- Xây dựng các hệ thống ứng dụng giám sát, quản lý điều hành giao thông, đảm bảo an toàn giao thông và trực tiếp cung cấp thông tin cho người dân thông qua các ứng dụng CNTT.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo mọi thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân, nhất là thủ tục hành chính có liên quan đến các chỉ số xếp hạng Chính phủ điện tử của Liên hiệp Quốc.

a) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các thành phần kinh tế trong môi trường kinh doanh, thông thoáng, bình đẳng trong các lĩnh vực GTVT.

b) Cải cách, đơn giản hóa tất cả các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; bảo đảm đến năm 2020 mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính trong lĩnh vực GTVT đạt mức trên 80%.

2. Đẩy mạnh đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của Bộ GTVT đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1570/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT nhằm triển khai mạnh mẽ và có hiệu quả các ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Trong đó, tập trung cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp dữ liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

3. Giải pháp cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT

Mô hình triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT theo nguyên tắc sau:

a) Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT theo mô hình một cửa tích hợp: Tất cả các dịch vụ công trực tuyến trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GTVT cung cấp trên một cổng thông tin duy nhất trên Internet. Người dân, doanh nghiệp chỉ cần một tài khoản xác thực và thực hiện tất cả các dịch vụ.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung về kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Tất cả các dịch vụ công trực tuyến đều được xây dựng theo mô hình cung cấp các thành phần tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, quản lý quá trình thực hiện thủ tục và cập nhật CSDL về kết quả thực hiện thủ tục hành chính. Các kết quả thực hiện thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ GTVT sẽ được chia sẻ giữa các cơ quan thực hiện và phân cấp truy cập theo thẩm quyền của từng cán bộ. Các CSDL dùng chung cũng sẽ được sử dụng cho nhiều hệ thống khác phục vụ nhu cầu quản lý, thống kê, hoạch định chính sách của Bộ GTVT.

c) Kết nối với các cơ sở dữ liệu Quốc gia: Hệ thống dịch vụ công trực tuyến sẽ kết nối với các cơ sở dữ liệu Quốc gia như dữ liệu dân cư, dữ liệu doanh nghiệp và dữ liệu một cửa Quốc gia để giảm thiểu các giấy tờ trong hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính và đảm bảo tính chính xác của hồ sơ thực hiện. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính của Bộ GTVT cũng là thông tin đầu vào cho các cơ sở dữ liệu Quốc gia khi có yêu cầu và chia sẻ với các Bộ khác cũng như cấp địa phương.

4. Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT

a) Tiếp tục xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT trên nền tảng và công nghệ của hệ thống thí điểm cơ chế hải quan một cửa Quốc gia của Bộ GTVT.

Đề bảo đảm thực sự có hiệu quả khi cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, trên cơ sở kế hoạch tổng thể về cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT, triển khai thực hiện theo lộ trình, mức độ ưu tiên theo tiêu chí: (i) Số lượng hồ sơ của doanh nghiệp, người dân thực hiện dịch vụ hành chính công; (ii) Tính pháp lý của hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính cho phép thực hiện qua mạng; (iii) Tính thuận lợi và tiết kiệm thời gian, công sức cho người dân, doanh

nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính công trực tuyến so với các thực hiện theo hồ sơ truyền thống.

b) Hoàn thiện và triển khai mở rộng đến các Sở GTVT hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với thủ tục đổi giấy phép lái xe và cấp giấy phép lái xe quốc tế. Tích hợp lên Cổng thông tin điện tử của Bộ GTVT và Cổng dịch vụ công Quốc gia.

c) Xây dựng hệ thống cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô cung cấp trên Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT.

5. Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của Bộ GTVT tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ.

6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý hạ tầng, tổ chức điều hành giao thông, thu phí không dừng, giám sát xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên phạm vi toàn quốc

a) Triển khai thực hiện đề án Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và khai thác an toàn, hiệu quả hệ thống quốc lộ đã được phê duyệt.

b) Triển khai hệ thống thu phí không dừng tại các trạm thu phí trên Quốc lộ 1, Quốc lộ 14 và tiếp tục triển khai mở rộng trên hệ thống quốc lộ.

c) Hoàn thành việc triển khai thí điểm hệ thống giám sát xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến đường Nội Bài - Lào Cai; Pháp Vân - Ninh Bình và nhân rộng triển khai trên hệ thống quốc lộ.

7. Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng CNTT trong điều khiển để giảm thời gian ùn tắc giao thông, làm cơ sở cho hình thành giao thông thông minh.

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Tiêu chuẩn/Quy chuẩn về giao thông thông minh trong đô thị.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thử nghiệm áp dụng giao thông thông minh trên một số tuyến đường trong khu vực đô thị.

8. Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ phân công trong Kế hoạch (Phụ lục kèm theo) để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị mình, bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tiến độ thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP.

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 36a/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

(Kèm theo Quyết định số 66 /QĐ-GTVT ngày 1 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

Yêu cầu/Giai pháp	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
1. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP					
<p>Bổ sung, nâng cấp và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của bộ và các đơn vị trực thuộc lên cổng thông tin điện tử của bộ. Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia.</p>	<p>a) Đến hết năm 2016 có 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3. Tích cực triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 4. Xây dựng, ban hành và hàng năm cập nhật danh sách dịch vụ công được ưu tiên trực tuyến tối thiểu ở mức độ 3</p>	<p>Xây dựng hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3, tích cực triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 4 của các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của đơn vị</p>	<p>Tháng 12/2016</p>	<p>Trung tâm CNTT, Tổng cục, các Cục trực thuộc</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>
	<p>b) Xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc đối với cấp, đổi giấy phép lái xe; cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải, cấp đổi biển hiệu, phù hiệu; tích hợp các thông tin lên Cổng dịch vụ công Quốc gia</p>	<p>Hoàn thiện và triển khai mở rộng đến các Sở GTVT hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với thủ tục đổi giấy phép lái xe và cấp giấy phép lái xe quốc tế</p>	<p>Hàng năm, trước ngày 31/12</p>	<p>Tổng cục, các Cục trực thuộc</p>	<p>Trung tâm CNTT, các Sở GTVT</p>
	<p>c) Tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của Bộ và các đơn vị trực thuộc lên cổng TTĐT Bộ, Cổng dịch vụ công QGIA</p>	<p>Xây dựng hệ thống Dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải, cấp đổi biển hiệu, phù hiệu.</p>	<p>Tháng 6/2016</p>	<p>Trung tâm CNTT</p>	<p>Tổng cục DBVN, các Sở GTVT</p>
	<p>Xây dựng hệ thống tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của bộ và các đơn vị trực thuộc lên cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng dịch vụ công quốc gia</p>	<p>Tháng 12/2016</p>	<p>Trung tâm CNTT</p>	<p>Tổng cục, các Cục trực thuộc, các đơn vị liên quan</p>	

Yêu cầu/Giải pháp	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo mọi thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân, nhất là thủ tục hành chính có liên quan đến các chỉ số xếp hạng Chính phủ điện tử của LHQ.	<p>a) Đẩy mạnh cải cách TTHC, bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các thành phần kinh tế trong môi trường kinh doanh, thông thoáng, bình đẳng trong các lĩnh vực GTVT</p> <p>b) Cải cách, đơn giản hóa tất cả các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; bảo đảm đến năm 2020 mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giao thông vận tải đạt mức trên 80%.</p>	<p>Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hàng năm</p> <p>Kiểm soát các quy định về thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về Kiểm soát thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Cụ thể bằng các văn bản tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định về TTHC; biểu mẫu rà soát, đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ.</p> <p>Xây dựng Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.</p>	<p>Hàng năm</p> <p>Hàng năm</p>	<p>Vụ Pháp chế</p> <p>Vụ Pháp chế</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p> <p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p> <p>Tổng cục, các Cục trực thuộc</p>

2. ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ QUẢN LÝ, CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Yêu cầu/Giải pháp	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
<p>Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong quản lý kết cấu hạ tầng, tổ chức điều hành giao thông, thu phí không dừng, giám sát xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên phạm vi toàn quốc.</p>	<p>a) Ứng dụng CNTT quản lý kết cấu hạ tầng giao thông</p> <p>b) Ứng dụng CNTT tổ chức điều hành giao thông, thu phí không dừng</p>	<p>Xây dựng hệ thống thông tin quản lý kết cấu hạ tầng giao thông</p> <p>Triển khai thu phí tự động không dừng và kiểm soát tải trọng xe trên toàn quốc - giai đoạn 1 áp dụng cho Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên</p>	<p>Tháng 12/2016</p> <p>Năm 2016-2017</p>	<p>Tổng cục DBVN, các Cục quản lý chuyên ngành</p> <p>Ban PPP</p>	<p>Trung tâm CNTT, các cơ quan, đơn vị liên quan</p> <p>Vụ KHCN, Tổng cục DBVN, Trung tâm CNTT, các đơn vị liên quan</p>
		<p>Xây dựng Trung tâm Giao thông thông minh khu vực phía Bắc</p> <p>Xây dựng, triển khai hệ thống thu phí không dừng tại các trạm thu phí trên toàn quốc</p>	<p>Năm 2016-2018</p> <p>Hàng năm</p>	<p>Tổng cục DBVN</p> <p>Tổng cục DBVN</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p> <p>Vụ KHCN, Trung tâm CNTT, Tập đoàn FPT, Công ty Hanel, Các đơn vị liên quan</p>
		<p>Triển khai thí điểm hệ thống giám sát xử lý vi phạm bảo đảm trật tự, ATGT theo mô hình xã hội hóa trên tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đoạn Nội Bài - Phú Thọ; đường Pháp Vân-Cầu Giẽ-Ninh Bình</p>	<p>Năm 2016</p>	<p>Tổng cục DBVN</p>	
<p>Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng</p>	<p>a) Phối hợp với UBND TP. Hà Nội và TP Hồ Chí Minh xây dựng Tiêu chuẩn/Quy chuẩn về giao thông minh trong đô thị</p>	<p>Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch</p>	<p>Năm 2018</p>	<p>Vụ KHCN</p>	<p>UBND Thành phố Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, các đơn vị liên quan</p>

Yêu cầu/Giải pháp	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Thời gian thực hiện	Cơ quan/Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp
<p>hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng CNTT trong điều khiển để giảm thời gian ùn tắc giao thông, làm cơ sở cho hình thành giao thông thông minh</p>	<p>b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thử nghiệm áp dụng giao thông thông minh trên một số tuyến đường trong khu vực đô thị</p>	<p>Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thử, các nhà đầu tư triển khai thử nghiệm Giao thông thông minh trong khu vực đô thị</p>	<p>Năm 2016-2017</p>	<p>Trung tâm CNTT</p>	<p>Vụ KHHCN, Tổng cục DBVN, các đơn vị liên quan</p>
<p>Xây dựng hệ thống điện tử thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Phối hợp với Văn phòng chính phủ kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản</p>	<p>Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của Bộ GTVT tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, kết nối liên thông với phần mềm quản lý văn bản của Chính phủ và các đơn vị khác</p>	<p>Tháng 5/2016</p>	<p>Trung tâm CNTT</p>	<p>Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan</p>
<p>Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử).</p>	<p>Xây dựng hệ thống ISO điện tử</p>	<p>Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch</p>	<p>Năm 2016-2017</p>	<p>Vụ KHHCN</p>	<p>Tổng cục, các Cục trực thuộc</p>